

BÚT PHÁ SAU CÚ HÍCH NÂNG HẠNG

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Ngân hàng cuối năm 2025

Chính phủ định hướng nới lỏng chính sách tiền tệ, khuyến khích tăng trưởng tín dụng để thúc đẩy kinh tế phục hồi. Ngân hàng Nhà nước đã liên tục điều chỉnh hạn mức, mở rộng khả năng cho vay đối với lĩnh vực sản xuất – kinh doanh và bất động sản.

Chính phủ đang nghiên cứu mở rộng hành lang pháp lý cho sản giao dịch tài sản số và thị trường vàng chính thức. Nếu sớm được triển khai, sẽ giúp ngân hàng đa dạng hóa hoạt động, từ dịch vụ lưu ký, thanh toán đến môi giới tài sản số. Sự tham gia của hệ thống ngân hàng vào các sản phẩm này vừa tạo nguồn thu mới, vừa tăng tính minh bạch và kiểm soát rủi ro cho thị trường.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

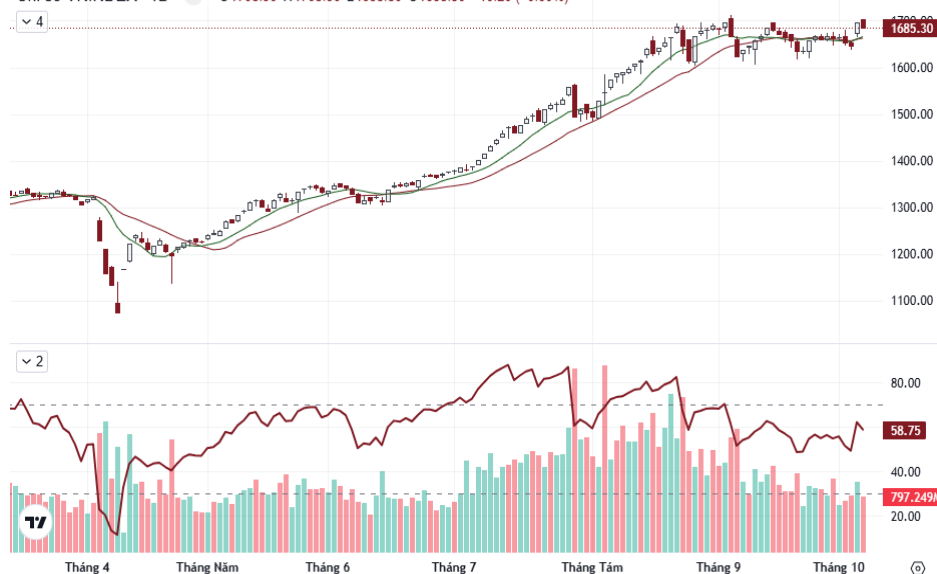
Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 10,20 điểm trong phiên 07/10 kết phiên ở mức 1.685,30 điểm. Thanh khoản giảm 19,05% so với phiên giao dịch ngày 06/10. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 1.342 tỷ đồng trên toàn thị trường.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.670–1.730 điểm trong phiên giao dịch ngày 8/10: Thị trường ghi nhận nhịp điều chỉnh nhẹ sau phiên tăng mạnh, lực chốt lời xuất hiện tại vùng kháng cự 1.700 điểm khiến VN-Index tạm thời chìm trong sắc đỏ. Dù vậy, thanh khoản vẫn duy trì ổn định, cho thấy dòng tiền chưa rời khỏi thị trường. Đáng chú ý, việc FTSE Russell chính thức nâng hạng thị trường CK nước ta lên “thị trường mới nổi” có thể tạo động lực bùng nổ về cả điểm số lẫn thanh khoản trong phiên hôm nay. Tuy nhiên, NĐT nên giữ tâm lý tỉnh táo và tránh FOMO quá mức để giảm rủi ro trong ngắn hạn.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX

Chỉ số VNINDEX · 1D O1703.90 H1703.90 L1685.30 C1685.30 -10.20 (-0.60%)



Chỉ báo	RSI 14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	58,75	49,89	1.665,68	1.662,77	1.632,54	1.507,36
Hành động	Mua	Quan sát	Mua	Mua	Mua	Mua

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

EIB

Khuyến nghị: **Mua**TP: **29.000 VND** | UPSIDE: **+12%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, thiếu động lực tăng trưởng và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.685,30	-0,60
KLCP (triệu CP)	879,95	-19,05
GTGD (tỷ VND)	25.626	-20,53
Khớp lệnh	22.964	-22,23
Thỏa thuận	2.662	-2,06
HNX-Index		
Đóng cửa	272,87	-0,66
KLCP (triệu CP)	107,53	6,96
GTGD (tỷ VND)	2.493,0	7,78
UPCoM		
Đóng cửa	110,24	0,99
KLCP (triệu CP)	30,91	-18,45
GTGD (tỷ VND)	415,3	-14,73

Diễn biến TTCK Mỹ: Kết thúc phiên giao dịch ngày 07/10, chỉ số S&P 500 giảm 0,38% xuống còn 6.714,59 điểm, chấm dứt chuỗi 7 phiên tăng liên tiếp. Chỉ số Nasdaq Composite mất 0,67%, đóng cửa tại 22.788,36 điểm, trong khi chỉ số Dow Jones lùi 91,99 điểm (tương đương 0,2%) xuống còn 46.602,98 điểm.

Thế giới: Iran vừa phát hiện mỏ khí tự nhiên mới tại mỏ Pazan ở phía nam tỉnh Fars, với trữ lượng ước tính khoảng 10 nghìn tỷ feet khối (tcf). Bộ trưởng Dầu mỏ Mohsen Paknejad cho biết lượng khí này, nếu tính hệ số thu hồi 70%, sẽ mang lại khoảng 7 nghìn tỷ feet khối khí thương phẩm. Con số này tương đương 17-18 năm sản lượng của một pha trong mỏ South Pars – mỏ khí lớn nhất thế giới mà Iran chia sẻ với Qatar. Việc thăm dò tại khu vực Pazan được nối lại sau tám năm gián đoạn, đánh dấu thành tựu quan trọng của ngành dầu khí Iran. Hợp đồng phát triển mỏ đã được ký kết và dự kiến mỏ sẽ đi vào hoạt động trong vòng 40 tháng tới. Song song đó, Iran cũng đang tăng sản lượng tại Pha 11 của mỏ South Pars, nhằm củng cố nguồn cung năng lượng trong nước.

Việt Nam: Sau hơn 7 năm chờ đợi, Việt Nam chính thức được FTSE Russell nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp, đánh dấu cột mốc lịch sử của thị trường chứng khoán. Thành quả này đến từ nỗ lực cải cách mạnh mẽ của Chính phủ và cơ quan quản lý, đặc biệt là việc triển khai cơ chế không cần ứng tiền trước và xử lý giao dịch thất bại. Việc nâng hạng dự kiến có hiệu lực từ ngày 21/09/2026, sau khi được đánh giá lại vào tháng 3/2026. Theo FTSE, Việt Nam vẫn cần cải thiện khả năng tiếp cận với các môi giới toàn cầu để tiệm cận chuẩn quốc tế. Giới phân tích kỳ vọng sự kiện này sẽ giúp thu hút dòng vốn từ 1,5 đến 3 tỷ USD, chủ yếu từ các quỹ ETF và quỹ chủ động. Lịch sử cho thấy các thị trường được nâng hạng thường ghi nhận mức tăng mạnh trước thời điểm có hiệu lực. Đây được xem là cú hích lớn giúp thị trường chứng khoán Việt Nam bước vào giai đoạn tăng trưởng bền vững hơn.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.381 vnd.

Vàng: Kết thúc phiên giao dịch ngày 03/10. Hợp đồng vàng giao ngay tăng 0,7%, lên mức 3.884,19 USD/oz, sau khi chạm đỉnh lịch sử tại 3.896,49 USD/oz trong phiên. Hợp đồng vàng tương lai cũng ghi nhận mức tăng 1%, lên 3.908,90 USD/oz.

CTD: Cotecons hiện đang thi công nhiều dự án lớn cho Sun Group tại Hà Nội, Đà Nẵng, Ninh Bình, An Giang và Thanh Hóa. Ngày 5/10/2025, Sun Group khởi công Nhà hát Opera Hà Nội và Công viên Văn hóa – Nghệ thuật Đầm Trị với tổng vốn hơn 12.700 tỷ đồng, do Cotecons làm nhà thầu chính. Đây là công trình trọng điểm chào mừng 71 năm Ngày Giải phóng Thủ đô. Trước đó, Cotecons từng đảm nhận nhiều dự án biểu tượng của Sun Group như Cầu Hôn, Show Vortex và Sailing Bay Hòn Thơm. Ban lãnh đạo công ty cho biết Cotecons tiếp tục được Sun Group, Masterise và Vingroup tin tưởng giao thêm các dự án mới. Dự kiến backlog trong quý đầu năm tài chính 2026 sẽ đạt mức kỷ lục 45.000 – 50.000 tỷ đồng, phản ánh triển vọng tăng trưởng mạnh mẽ của doanh nghiệp.

DNP: Tasco đang có kế hoạch đưa DNP Holding, doanh nghiệp sở hữu thương hiệu Nhựa Đồng Nai, vào hệ sinh thái của mình thông qua công ty con Tasco Investment. Theo tờ trình, Tasco Investment dự kiến nhận chuyển nhượng cổ phiếu từ các cổ đông hiện hữu để nắm từ 25% vốn trở lên của DNP Holding mà không cần chào mua công khai, nếu được cổ đông thông qua. HĐQT Tasco đã phê duyệt chủ trương này, đồng thời DNP xác nhận có 15 cổ đông, gồm CTCP VII và 14 cá nhân, sẽ chuyển nhượng cổ phần cho Tasco Investment. Đáng chú ý, ông Vũ Đình Độ, Chủ tịch HĐQT Tasco, từng giữ vị trí Chủ tịch DNP Holding trước khi rời chức vào tháng 5/2024. DNP Holding hiện hoạt động trong nhiều lĩnh vực như nhựa, nước sạch, môi trường, bao bì và gạch ốp lát, với doanh thu 6 tháng đầu năm 2025 đạt 4.702 tỷ đồng, tăng 17% YoY. Thương vụ này nếu hoàn tất sẽ giúp Tasco mở rộng hoạt động sang lĩnh vực sản xuất và hạ tầng, củng cố vị thế của hệ sinh thái Tasco.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.714,59	-0,38%	14,42%
DJIA	46.602,98	-0,20%	9,93%
Nasdaq	22.788,36	-0,67%	18,19%
Shanghai	3.882,78	0,00%	19,01%
Hang Seng	26.732,00	-0,84%	36,23%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	4.004,40	1,22%	52,58%
Dầu WTI	61,73	0,06%	-13,93%
Dầu Brent	65,45	-0,03%	-12,48%
Than	104,8	0,05%	-16,33%
Đồng	5,04	1,00%	26,49%
Quặng sắt	104,22	-0,25%	0,59%
Thép	420,87	0,00%	-5,89%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	98,58	0,48%	-9,80%
USD/JPY	151,82	0,97%	-3,59%
USD/CNY	7,14	0,00%	-2,73%
EUR/USD	1,1656	-0,46%	13,56%
GBP/USD	1,3424	-0,46%	8,44%

EIB
(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (07/10/2025)	25.650
Giá mục tiêu	29.000
Tiềm năng tăng trưởng	12%-14%
Vùng mua	25.300-25.700
Ngưỡng cắt lỗ	<24.000

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Trong 6 tháng đầu năm 2025, EIB đạt lợi nhuận trước thuế 1.488 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ. Trong đó, quý 2/2025, Eximbank đạt lợi nhuận 656,9 tỉ đồng. Doanh số thanh toán quốc tế đạt gần 4 tỷ USD, khẳng định thế mạnh truyền thống của EIB. ROA đạt 0,47% và ROE đạt 4,55%, phản ánh khả năng sinh lời vẫn được duy trì trong điều kiện cạnh tranh cao.

Tín dụng tăng trưởng cao, kiểm soát nợ xấu tốt: dư nợ tín dụng EIB trong 1H tăng 9,8%, vượt trung bình ngành. Ngân hàng tập trung vốn vào các lĩnh vực sản xuất, xuất nhập khẩu, tiêu dùng – bám sát định hướng vĩ mô. Tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát ở mức 2,66%, thấp trong bối cảnh toàn ngành chịu áp lực nợ xấu tăng. Đây là nền tảng quan trọng giúp EIB tăng trưởng an toàn và bền vững.

Chuyển đổi số mạnh mẽ, cải thiện năng lực vận hành: EIB đầu tư mạnh vào số hóa, vận hành hệ thống Core thế mới từ tháng 5/2025. Hai giải pháp ESale và BPM được trao giải Sao Khuê, cho thấy tính ứng dụng thực tiễn cao. Việc cải thiện hệ thống công nghệ giúp tăng hiệu suất, nâng cao trải nghiệm người dùng. Đây là tiền đề cho ngân hàng số hiện đại và linh hoạt hơn trong giai đoạn tới.

Chiến lược tái định vị thương hiệu: Quyết định chuyển trụ sở chính ra Hà Nội sau khi được NHNN chấp thuận là một bước ngoặt chiến lược, không chỉ tái định vị thương hiệu mà còn giúp EIB mở rộng ảnh hưởng tại trung tâm chính trị – kinh tế của cả nước. Đồng thời, ngân hàng vẫn duy trì các chỉ số an toàn hoạt động vượt chuẩn (CAR quanh ngưỡng 12%, LDR < 85%), đảm bảo nền tảng tài chính lành mạnh để phục vụ cho mục tiêu tăng trưởng bền vững giai đoạn 2026-2030

Sự dẫn dắt của cổ đông chiến lược: Năm 2025 được EIB xác định là giai đoạn bản lề trong tiến trình tái cấu trúc toàn diện, với trọng tâm là nâng cấp mô hình quản trị, tăng cường kiểm soát rủi ro và đẩy mạnh chuyển đổi số. Sự tham gia của Tập đoàn GELEX với vai trò cổ đông lớn nhất nắm giữ 10% vốn không chỉ bổ sung nguồn lực tài chính vững mạnh mà còn mang đến tư duy điều hành hiện đại và chiến lược dài hạn

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Ngân hàng
Biến động giá 1Y	15.600-31.650
KLGDBQ 10D (CP)	6.302.590
Vốn hóa (tỷ đồng)	48.989,55
BVPS	13.994
P/E (lần)	14,75
P/B (lần)	1,88
EPS (VND)	2.228,14
SL CPLH (triệu CP)	1.862,72
Tỷ lệ free-float (%)	80,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	4,91
ROA (%)	1,37
ROE (%)	13,14

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

EIB đang nỗ lực lấy lại các mốc MA ngắn và dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang cố gắng tiến về vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đìnhang
Xu hướng tuần	-	Đìnhang
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	44,14	Quan sát
MFI	37,39	Quan sát
MA10	25,86	Mua
MA20	26,23	Quan sát
MA50	27,49	Quan sát
MA100	25,47	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	-----------------	---------------	-------------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1

2

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	-----------------	---------------	-------------	---------	-------

Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ

1	VHM	Nắm giữ	45-46,5	09/4/2025	45.600	100.000	43.500			126,1%
2	SHB	Nắm giữ	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	20.000	9.800			61,2%
3	TCB	Nắm giữ	37,5-38,3	27/08/2025	37.950	44.000	35.800			2,8%
4	MWG	Nắm giữ	74,0-76,0	10/09/2025	74.600	85.000	70.000			4,6%
5	POW	Nắm giữ	14,7-15,1	11/09/2025	14.700	17.000	14.000			-2,7%
6	GEX	Nắm giữ	53,0-55,0	19/09/2025	54.800	65.000	51.000			-0,4%
7	GEG	Nắm giữ	16,0-16,3	25/09/2025	16.100	17.500	15.200			-0,6%
8	ACB	Nắm giữ	25,5-26,0	25/09/2025	25.650	28.000	24.300			3,1%
9	TCH	Nắm giữ	21,5-22,2	01/10/2025	22.000	24.000	20.600			0,5%
10	VCB	Nắm giữ	62,0-63,0	06/10/2025	62.800	70.000	59.000			1,4%
11	DBC	Nắm giữ	27,0-27,5	06/10/2025	27.100	30.000	25.600			0,4%
12	GMD	Nắm giữ	65,0-66,0	06/10/2025	66.500	72.000	62.500			0,0%
13	KSB	Nắm giữ	18,8-19,3	06/10/2025	19.100	21.500	18.000			1,8%
14	MBB	Nắm giữ	26,2-26,5	06/10/2025	26.700	29.000	25.000			0,6%
15	VCG	Nắm giữ	27,5-28,0	07/10/2025	28.000	31.000	26.000			0,0%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	GMD	Chốt lời	57,0-57,9	05/8/2025	57.000	80.000	12.200	17/09/25	74.500	30,7%
4	MSN	Chốt lời	79,0-81,0	26/08/2025	79.000	90.000	75.000	17/09/25	86.800	9,9%
5	BID	Chốt lời	40,3-41,0	26/08/2025	40.600	46.000	36.500	17/09/25	42.350	4,3%
6	VCG	Chốt lời	25,2-26,5	03/9/2025	25.400	30.000	25.500	17/09/25	28.000	10,2%
7	NTP	Chốt lời	62,0-64,0	4/9/2025	63.300	72.000	59.000	17/09/25	66.800	5,5%
8	VRE	Chốt lời	29,5-30,0	15/08/2025	29.800	33.000	28.000	22/09/25	29.800	0,0%
9	CTG	Cắt lỗ	50,8-51,6	16/09/2025	52.100	55.000	48.500	22/09/25	50.800	-2,5%
10	ANV	Chốt lời	26,0-27,5	23/09/2025	26.300	31.000	26.000	26/09/25	28.200	7,2%
11	FPT	Cắt lỗ	98,0-100,0	03/9/2025	100.000	115.000	95.000	29/09/25	97.800	-2,2%
12	DPG	Chốt lời	42,5-44	12/09/2025	44.000	48.000	40.000	29/09/25	47.100	7,0%
13	DIG	Chốt lời	23,3-23,7	09/9/2025	23.400	27.500	22.500	30/09/25	24.600	5,1%
14	SZC	Cắt lỗ	34,5-35,0	15/09/2025	34.700	38.500	32.000	30/09/25	34.500	-0,6%
15	CII	Chốt lời	22,0-22,7	18/09/2025	22.100	27.000	21.000	30/09/25	26.800	21,3%
16	CTD	Cắt lỗ	80,0-81,3	24/09/2025	81.100	88.000	76.000	30/09/25	80.600	-0,6%
17	VRE	Chốt lời	16,9-17,1	27/2/2025	16.900	30.000	16.100	02/10/25	33.400	97,6%
18	HHV	Chốt lời	14,5-15,1	15/09/2025	15.300	18.000	13.500	02/10/25	16.200	5,9%
19	CEO	Chốt lời	25,0-26,0	19/09/2025	24.000	30.000	25.000	02/10/25	25.900	7,9%
20	PDR	Chốt lời	20,0-20,4	25/07/2025	20.250	23.000	19.000	03/10/25	22.600	11,6%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.